

Báo cáo Thị trường Cà phê

Tháng 7 2025

Báo cáo cập nhật bức tranh toàn cảnh về tình hình sản xuất, biến động giá cả, tình hình tiêu thụ và các dự báo về thị trường cà phê trong nước và thế giới.



Mục lục

Tóm tắt	03
Phần I: Thị trường cà phê thế giới	04
1. Sản xuất	04
2. Tiêu thụ	05
3. Diễn biến giá	07
4. Dự báo	09
Phần II: Thị trường cà phê Việt Nam	10
1. Sản xuất	10
2. Tiêu thụ	10
3. Diễn biến giá	12
4. Dự báo	14
Phần III: Hoạt động của các doanh nghiệp trong ngành	15
1. Cập nhật thông tin doanh nghiệp cà phê	15
2. Kết quả kinh doanh của các doanh nghiệp cà phê niêm yết	15
Phụ lục	18

Viết tắt, giải nghĩa

FAS: Cơ quan Dịch vụ Nông nghiệp Nước ngoài -
Bộ Nông nghiệp Mỹ

ICO: Tổ chức Cà phê Quốc tế

VICOFA: Hiệp hội Cà phê Ca cao Việt Nam

Để thuận tiện hơn trong việc xem và tra cứu báo cáo này, xin mời quý vị tải bản PDF về và xem trên các phần mềm chuyên dụng như Adobe PDF Reader hoặc Foxit Reader.

Tóm tắt

- Báo cáo từ công ty nghiên cứu và tư vấn thị trường nông sản Brazil Safras & Mercado cho biết vụ thu hoạch cà phê niên vụ 2025-2026 của Brazil đã hoàn thành 94% tính đến ngày 6/8, cao hơn mức 92% cùng kỳ năm ngoái.
- Theo ICO, trong tháng 6, xuất khẩu cà phê toàn cầu đạt 11,7 triệu bao, tăng 7,3% so với cùng kỳ năm ngoái. Lũy kế 9 tháng đầu niên vụ 2024-2025, xuất khẩu đạt 104,1 triệu bao, giảm nhẹ 0,2% so với 104,3 triệu bao của cùng kỳ niên vụ 2023-2024.
- Giá cà phê trên thị trường thế giới tháng 7 giảm chủ yếu do tiến độ thu hoạch vượt kỳ vọng tại Brazil - quốc gia sản xuất cà phê lớn nhất thế giới. Tính đến cuối tháng 7, Brazil đã hoàn tất thu hoạch khoảng 84% diện tích vụ mùa 2025–2026, cao hơn mức trung bình nhiều năm.
- Trong ngắn hạn, nhiều khả năng giá cà phê tiếp tục dao động trong biên độ hẹp, phụ thuộc vào diễn biến xuất khẩu của Brazil, Việt Nam và chính sách tiền tệ từ các nền kinh tế lớn. Đây sẽ là những yếu tố then chốt ảnh hưởng đến diễn biến giá cà phê toàn cầu trong thời gian tới, đặc biệt tháng 8 và quý III.
- Sản lượng cà phê niên vụ 2025 - 2026 của Việt Nam có thể đạt 31 triệu bao (quy đổi cà phê nhân xanh) do nông dân mở rộng sản xuất nhờ giá cà phê tăng cao. Trong đó, sản lượng robusta ước đạt 30 triệu bao, còn arabica đạt khoảng 1 triệu bao.
- Trong 7 tháng đầu năm, xuất khẩu cà phê đạt gần 1,06 triệu tấn, với kim ngạch thu về cao kỷ lục 6 tỷ USD, tăng 7,4% về lượng và tăng tới 64,9% về kim ngạch so với cùng kỳ năm 2024. Con số này đã vượt xa mức 5,6 tỷ USD của cả năm 2024.
- Những ngày cuối tháng 7, giá cà phê robusta tại thị trường nội địa diễn biến trái chiều với giá thế giới do nguồn cung trong nước khan hiếm, trong khi nhu cầu mua phục vụ xuất khẩu vẫn ở mức cao.

Phần I: THỊ TRƯỜNG CÀ PHÊ THẾ GIỚI



Mỹ tuyên bố sẽ áp thuế nhập khẩu 50% đối với cà phê của Brazil, từ ngày 6/8. Điều này được dự báo sẽ tác động lớn đến giá cà phê tại Mỹ và dòng chảy cà phê trên thế giới.

1 Sản xuất

Báo cáo từ công ty nghiên cứu và tư vấn thị trường nông sản Brazil Safras & Mercado cho biết vụ thu hoạch cà phê niên vụ 2025-2026 của Brazil đã hoàn thành 94% (tính đến ngày 6/8), cao hơn mức 92% cùng kỳ năm ngoái.

Cụ thể, thu hoạch robusta đạt 99% và arabica đạt 91%. Trước đó, hợp tác xã cà phê Cooxupe – nhà xuất khẩu cà phê lớn nhất Brazil – cho biết tính đến ngày 1/8, các thành viên đã thu hoạch xong 74% sản lượng.

Theo báo cáo của Bộ Nông nghiệp Mỹ (USDA), Brazil – quốc gia xuất khẩu cà phê lớn nhất thế giới – dự kiến duy trì sản lượng tăng nhẹ trong niên vụ 2025-2026 (từ tháng 7 đến tháng 6/2026), ước đạt khoảng 65 triệu bao loại 60 kg, tăng 0,5% so với vụ 2024.

USDA cho biết mức tăng nhẹ về sản lượng chủ yếu đến từ cà phê robusta. Sản lượng robusta dự báo đạt 24,1 triệu bao, tăng 15% so với vụ trước nhờ điều kiện thời tiết thuận lợi tại các vùng sản xuất chủ yếu.

Trong khi đó, sản lượng arabica được dự báo giảm xuống 40,9 triệu bao, thấp hơn 6,4% so với vụ 2024-2025. Nguyên nhân bao gồm thời tiết khô hạn, nhiệt độ cao kéo dài trong năm 2024 và ảnh hưởng của chu kỳ sản lượng thấp theo năm.

Đối với toàn thế giới, báo cáo bán niên của USDA dự báo sản lượng cà phê toàn cầu trong niên vụ 2025-2026 được dự báo sẽ tăng thêm 4,3 triệu bao so với năm trước, lên mức kỷ lục 178,7 triệu bao, nhờ sự phục hồi liên tục tại Việt Nam và Indonesia cùng với sản lượng cao kỷ lục tại Ethiopia.

USDA dự báo xuất khẩu cà phê nhân toàn cầu dự kiến tăng thêm 700.000 bao, lên 122,3 triệu bao, do mức tăng từ Việt Nam, Ethiopia và Indonesia đủ bù đắp phần sụt giảm từ Brazil và Colombia. Trong khi đó, tiêu thụ cà phê toàn cầu được dự báo sẽ đạt kỷ lục mới 169,4 triệu bao. Kết quả là tồn kho cuối kỳ dự kiến vẫn duy trì ở mức thấp, khoảng 22,8 triệu bao.

Về tình hình tồn kho, báo cáo của Tổ chức Cà phê Quốc tế (ICO) cho biết tại London, lượng tồn kho cà phê robusta do sàn London (LIFFE) nắm giữ tăng 35,8% so với tháng trước, lên 1,18 triệu bao (loại 60 kg/bao) trong tháng 7, mức cao nhất trong hai năm qua, kể từ tháng 6/2023. Ngược lại, lượng tồn kho arabica được chứng nhận giảm xuống còn 0,83 triệu bao, giảm 8,1%.

ICO nhận định mặc dù niên vụ 2024-2025 có thể có thặng dư nhỏ, nhưng mức này có thể chưa đủ để bổ sung đáng kể tồn kho tại các thị trường tiêu thụ chính.

2 Tiêu thụ

Theo ICO, xuất khẩu cà phê toàn cầu tháng 6 đạt 11,7 triệu bao, tăng 7,3% so với cùng kỳ năm ngoái. Lũy kế 9 tháng đầu niên vụ 2024-2025 (tháng 10/2024 đến tháng 6), xuất khẩu đạt 104,1 triệu bao, giảm nhẹ 0,2% so với 104,3 triệu bao của cùng kỳ niên vụ 2023-2024.

Trong đó, cà phê nhân xanh chiếm 87,4% tổng khối lượng xuất khẩu tháng 6, với 10,2 triệu bao, tăng 3,3% so với cùng kỳ năm 2024. Đánh dấu tháng tăng trưởng thứ hai liên tiếp trong niên vụ cà phê hiện tại.

Tuy nhiên, tính từ đầu niên vụ đến nay xuất khẩu cà phê nhân xanh lũy kế toàn cầu vẫn giảm 3% so với niên vụ trước, đạt 91,7 triệu bao.

Đợt tăng xuất khẩu gần đây chủ yếu đến từ cà phê robusta, với sự hỗ trợ đáng kể từ nhóm arabica khác.

Cụ thể, trong tháng 6, xuất khẩu cà phê robusta đã tăng tới 16,9% so với cùng kỳ, đạt 3,9 triệu bao. Việt Nam - nước sản xuất và xuất khẩu robusta lớn nhất thế giới, là động lực chính cho sự tăng trưởng này, với xuất khẩu tăng 55,4% lên 1,7 triệu bao, tương đương mức tăng ròng 0,6 triệu bao.

Ngoài ra, xuất khẩu robusta của Indonesia và Uganda cũng tăng lần lượt 101,2% và 47%, mang lại mức tăng ròng tương ứng 0,2 triệu bao và 0,3 triệu bao.

Các mức tăng kể trên bù đắp cho sự sụt giảm 45% của Brazil, xuống còn 0,5 triệu bao.

Xuất khẩu nhóm arabica Colombia cũng tăng 9% trong tháng 6, đạt 1,1 triệu bao. Tính chung 9 tháng đầu niên vụ, xuất khẩu của nhóm này tăng 14,8%, đạt 10,4 triệu bao (**Biểu đồ 1**).

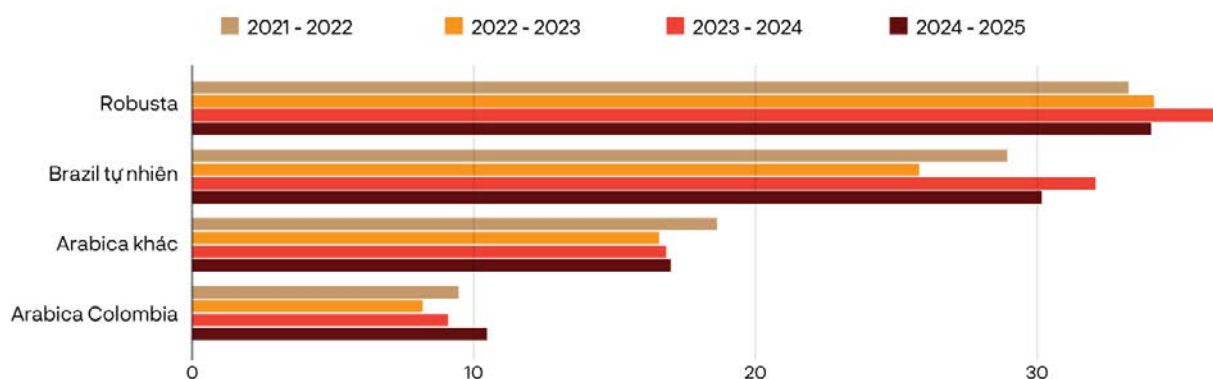
Tương tự, xuất khẩu nhóm arabica khác tăng 14,8% trong tháng 6, đạt 2,7 triệu bao. Qua đó ghi nhận tháng tăng trưởng thứ 5 liên tiếp, giúp nâng khối lượng xuất khẩu lũy kế trong 9 tháng đầu niên vụ lên 17 triệu bao, tăng 1,4% so với cùng kỳ niên vụ trước.

Ở chiều ngược lại, trong tháng 6, xuất khẩu nhóm cà phê arabica Brazil giảm 21,3% so với cùng kỳ, xuống còn 2,5 triệu bao. Đây là lần đầu tiên kể từ tháng 7/2023, xuất khẩu nhóm cà phê này giảm xuống dưới mốc 3 triệu bao.

Đáng chú ý, xuất khẩu các sản phẩm cà phê chế biến tiếp tục tăng mạnh trong tháng 6, với cà phê hòa tan tăng 47,2%, lên hơn 1,3 triệu bao. Tỷ trọng cà phê hòa tan trong tổng xuất khẩu cà phê toàn cầu tăng lên mức 11,5%

Biểu đồ 1: Xuất khẩu cà phê nhân xanh toàn cầu trong 9 tháng đầu niên vụ 2024-2025 (Tháng 10/2024 đến tháng 6)

Đơn vị: triệu bao 60kg. Nguồn: ICO.



trong 9 tháng đầu niên vụ 2024-2025, so với 8,9% của cùng kỳ niên vụ 2023-2024.

Brazil là nước xuất khẩu cà phê hòa tan lớn nhất, với 0,3 triệu bao được vận chuyển trong tháng 6.

Xuất khẩu cà phê đã rang cũng tăng tới 58,1% trong tháng 6, đạt 0,08 triệu bao so với 0,05 triệu bao của cùng kỳ năm 2024 (**Biểu đồ 2**).

Nhiều nước đẩy mạnh bán ra

Trong tháng 6, ba trong số 4 khu vực chính ghi nhận tăng trưởng xuất khẩu, chỉ riêng Nam Mỹ giảm. Đây đã là tháng sụt giảm thứ 8 liên tiếp của khu vực, sau chuỗi 16 tháng tăng trưởng. Kết quả là tỷ trọng của khu vực Nam Mỹ trong tổng xuất khẩu cà phê toàn cầu giảm xuống còn 35,6% so với 46,7% của cùng kỳ.

Theo đó, xuất khẩu cà phê các loại từ khu vực Nam Mỹ trong tháng 6 đã giảm 18,1% so với cùng kỳ, xuống còn 4,2 triệu bao. Nguyên nhân là xuất khẩu của Brazil giảm 31,4%, chỉ đạt 2,6 triệu bao.

Mức giảm mạnh này của Brazil là do hiệu ứng nền cao của niên vụ 2023-2024, khi đã xuất khẩu kỷ lục 50,1 triệu bao, tăng hơn 13 triệu bao (tương ứng 35,1%) so với niên vụ 2022-2023.

Một phần đáng kể của mức tăng này nhằm bù đắp cho tình trạng thiếu hụt nguồn cung toàn cầu do vụ thu hoạch kém tại Việt Nam, nơi xuất khẩu giảm 11,7%, tương đương 3,3 triệu bao trong niên vụ 2023-2024. Khi khoảng trống nguồn cung này hiện đã được bù đắp, áp lực xuất khẩu từ Brazil giảm xuống, dẫn đến xuất khẩu suy giảm.

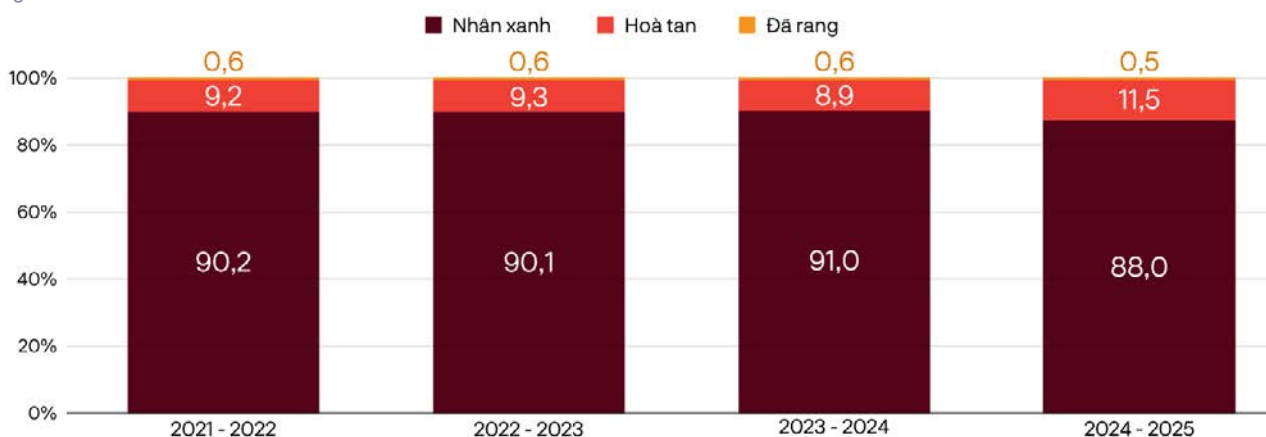
Trong khi đó, xuất khẩu cà phê các loại từ khu vực châu Á và châu Đại Dương tăng mạnh 38,6% trong tháng 6, đạt 3,3 triệu bao. Chủ yếu do xuất khẩu của Việt Nam tăng 64,6%, lên gần 2 triệu bao. Mức tăng cao này một phần do hiệu ứng nền thấp của cùng kỳ, khi lượng xuất khẩu tháng 6/2024 của Việt Nam ở mức thấp nhất ghi nhận được kể từ tháng 6/2010.

Indonesia cũng đóng góp tích cực, với xuất khẩu tăng 63,2% lên gần 0,7 triệu bao. Đây đã là tháng tăng trưởng thứ 8 trong 9 tháng đầu tiên của niên vụ 2024-2025, đưa tổng xuất khẩu lũy kế tăng 53,9%, lên 6,7 triệu bao. Vụ thu hoạch tốt hơn dự kiến trong niên vụ 2024-2025 được cho là yếu tố chính giúp tăng nguồn cung xuất khẩu.

Xuất khẩu cà phê các loại từ khu vực châu Phi cũng tăng mạnh 28,1% trong tháng 6, đạt 2,2 triệu bao. Uganda là động lực chính thúc đẩy

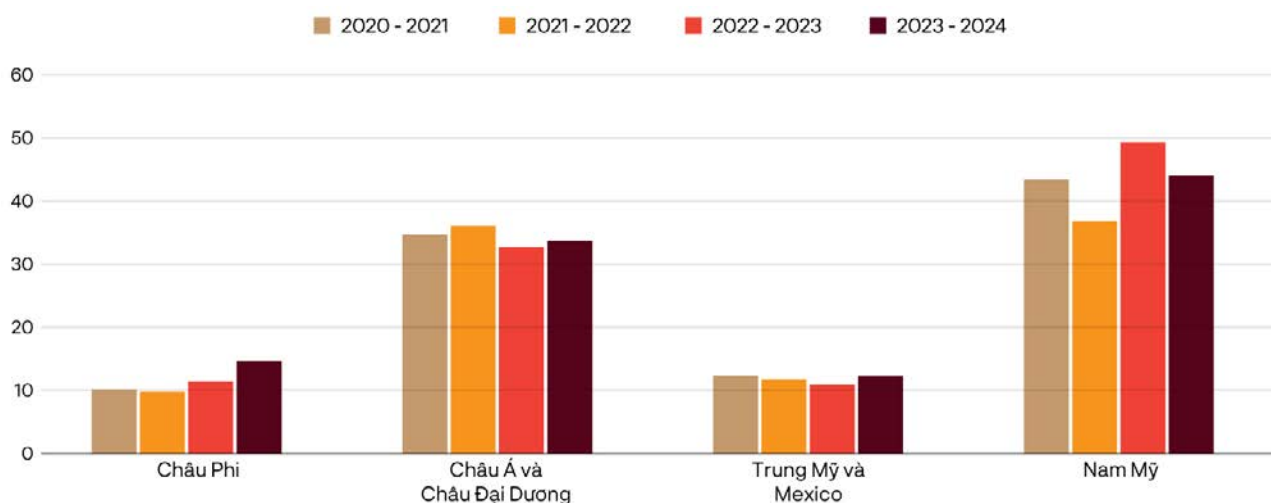
Biểu đồ 2: Cơ cấu chủng loại cà phê xuất khẩu toàn cầu trong 9 tháng đầu niên vụ 2024-2025

Nguồn: ICO.



Biểu đồ 3: Xuất khẩu cà phê của các khu vực trong 9 tháng đầu niên vụ 2024-2025

Đơn vị: triệu bao. Nguồn: ICO.



tăng trưởng của khu vực, với xuất khẩu tăng 51,4% lên hơn 1 triệu bao nhờ mùa vụ bội thu, nguồn cung dồi dào, giá cà phê quốc tế ở mức cao và xu hướng xuất khẩu sớm. Tại quốc gia này, vụ thu hoạch chính ở các vùng Greater Masaka và Tây Nam được Cơ quan Phát triển Cà phê Uganda đánh giá cao.

Ethiopia cũng góp phần đáng kể với xuất khẩu tăng 15% lên 0,8 triệu bao. Việc mở rộng thị trường xuất khẩu từ 53 quốc gia 60 quốc gia trong 2025, cùng với thâm nhập sâu hơn vào thị trường Trung Quốc, được cho là những yếu tố quan trọng thúc đẩy xuất khẩu. Từ tháng 1 đến tháng 6, Ethiopia xuất khẩu 0,4 triệu bao cà phê nhân xanh sang Trung Quốc, so với chỉ 0,1 triệu bao của cùng kỳ năm 2024.

Bên cạnh đó, xuất khẩu cà phê các loại từ khu vực Trung Mỹ và Mexico tăng 18% trong tháng 6, đạt 2 triệu bao. Đây là tháng tăng thứ 8 trong 9 tháng đầu niên vụ 2024-2025, đưa khối lượng xuất khẩu lũy kế trong 9 tháng đầu niên vụ tăng 11,8%, lên 12,1 triệu bao (**Biểu đồ 3**).

Nicaragua là động lực chính của khu vực, với xuất khẩu tăng 50,6% lên 0,4 triệu bao. Nicaragua đã trải qua hai vụ liên tiếp mất mùa,

sản lượng giảm từ 2,8 triệu bao của niên vụ 2021-2022 xuống 2,2 triệu bao của niên vụ 2023-2024 do hiện tượng thời tiết El Niño ảnh hưởng tiêu cực đến quá trình phát triển trái cà phê sau khi ra hoa. Dự báo sản lượng niên vụ 2024-25 đạt 2,8 triệu bao, hứa hẹn hỗ trợ xuất khẩu tăng. Nicaragua thường xuất khẩu trung bình 94% sản lượng cà phê.

3 Diễn biến giá

Theo Cục Xuất nhập khẩu, giá cà phê trên thị trường thế giới tháng 7 giảm, chủ yếu do tiến độ thu hoạch vượt kỳ vọng tại Brazil - quốc gia sản xuất cà phê lớn nhất thế giới. Tính đến cuối tháng 7, Brazil đã hoàn tất thu hoạch khoảng 84% diện tích vụ mùa 2025–2026, cao hơn mức trung bình nhiều năm.

Điều kiện thời tiết thuận lợi tại các vùng trồng chính cũng góp phần đảm bảo sản lượng và chất lượng cà phê, qua đó gia tăng áp lực lên thị trường thế giới. Trong khi đó, tồn kho cà phê arabica tại các kho được sàn ICE chứng nhận liên tục duy trì ở mức cao, càng củng cố tâm lý thận trọng của nhà đầu tư.

Tuy nhiên, nửa cuối tháng 7, đã giảm giá cả phê phần nào chứng lại, nhưng chưa có tín hiệu phục hồi rõ ràng do cán cân cung – cầu tiếp tục bất lợi.

Trên sàn giao dịch London, ngày 28/7, giá cà phê robusta giao kỳ hạn tháng 9 và tháng 11 giảm mạnh lần lượt 11,8% và 11% so với ngày 28/6, xuống mức 3.228 USD/tấn và 3.196 USD/tấn (**Biểu đồ 4**).

Trên sàn giao dịch New York, ngày 28/7, giá cà phê arabica giao kỳ hạn tháng 9 và tháng 12 giảm lần lượt 2,0% và 2,3% so với ngày 28/6, xuống mức 297,55 Uscent/lb và 290,45 Usent/lb (**Biểu đồ 5**).

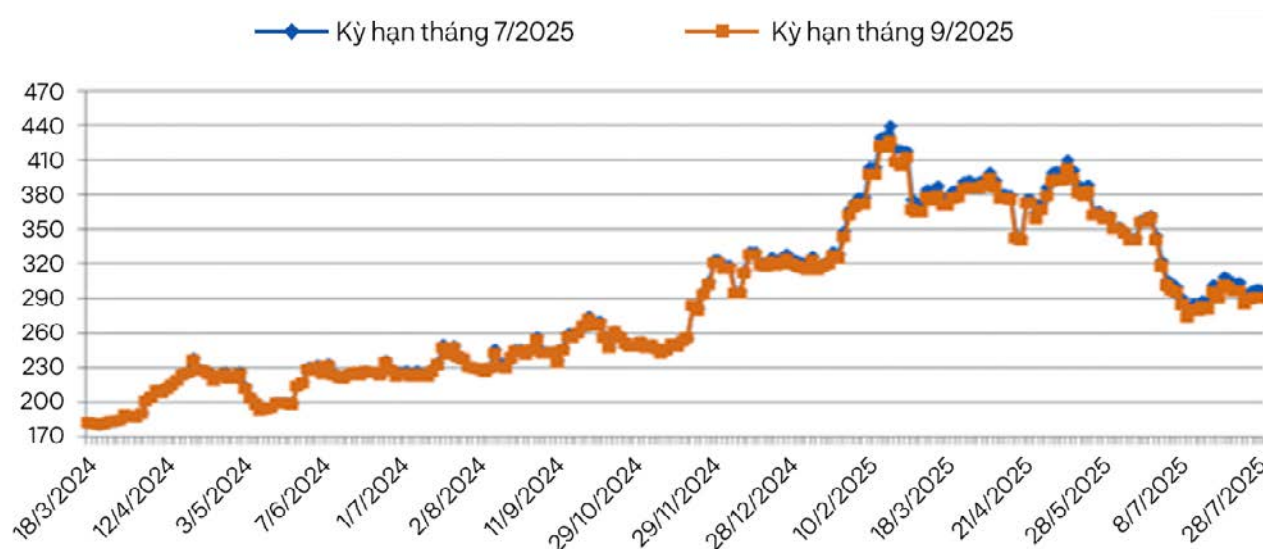
Biểu đồ 4: Diễn biến giá cà phê robusta giao kỳ hạn trên sàn giao dịch London từ đầu tháng 3/2024 đến nay

Đơn vị: USD/tấn. Nguồn: Sàn giao dịch London.



Biểu đồ 5: Giá cà phê arabica trên sàn giao dịch New York từ đầu tháng 3/2024 đến nay

Đơn vị: UScent/pound. Nguồn: Sàn giao dịch New York.



4 Dự báo

Cục Xuất nhập khẩu dự báo trong ngắn hạn, giá nhiều khả năng giá cà phê tiếp tục dao động trong biên độ hẹp, phụ thuộc vào diễn biến xuất khẩu của Brazil, Việt Nam và chính sách tiền tệ từ các nền kinh tế lớn. Đây sẽ là những yếu tố then chốt ảnh hưởng đến diễn biến giá cà phê toàn cầu trong thời gian tới, đặc biệt tháng 8 và quý III.

Với chính sách thuế áp lên Brazil, chúng tôi cho rằng giá cà phê tại Mỹ sẽ tiếp tục tăng mạnh trong thời gian tới nếu như không có sự điều chỉnh về thuế quan. Mỹ chiếm 16% lượng cà phê xuất khẩu của Brazil.

Ngay cả trước khi sắc lệnh được công bố, kỳ vọng về việc áp thuế đã bắt đầu ảnh hưởng đến xuất khẩu cà phê. Một số nguồn tin thân cận với các giao dịch thương mại cho biết các nhà nhập khẩu Mỹ đã yêu cầu trì hoãn việc giao hàng từ Brazil.

Diễn biến này đã phản ánh rõ trong dữ liệu xuất khẩu. Brazil chỉ xuất khẩu 2,4 triệu bao cà phê sang tất cả các thị trường tính đến

ngày 29/7, so với 3,8 triệu bao trong cả tháng 7/2024, theo số liệu từ Hiệp hội các nhà xuất khẩu cà phê Brazil (Cecafé). Hiện Brazil đang vào mùa thu hoạch cà phê, nên nguồn cung rất dồi dào.

Tuy nhiên, áp lực cạnh tranh ở các thị trường khác có thể sẽ tăng lên, đặc biệt là tại Trung Quốc khi cà phê của Brazil có thể chuyển hướng sang quốc gia tỷ dân này.

Trung Quốc vừa phê duyệt cho 183 doanh nghiệp cà phê mới của Brazil được phép xuất khẩu sang thị trường nước này, theo thông báo đăng tải trên mạng xã hội của Đại sứ quán Trung Quốc tại Brazil vào thứ Bảy (2/8), theo *Reuters*.

Biện pháp này có hiệu lực từ ngày 30/7 và được xem là cú hích lớn cho các nhà xuất khẩu Brazil trong bối cảnh chính phủ Mỹ vừa công bố áp mức thuế cao đối với cà phê và một số mặt hàng khác của Brazil.

Các giấy phép xuất khẩu mới do phía Trung Quốc cấp có thời hạn hiệu lực trong vòng 5 năm, theo nội dung đăng tải. ■

Phần II: THỊ TRƯỜNG CÀ PHÊ VIỆT NAM



Trong 7 tháng đầu năm, kim ngạch xuất khẩu cà phê của Việt Nam đạt kỷ lục 6 tỷ USD, tăng 64,9% so với cùng kỳ năm 2024. Trên thị trường nội địa, giá cà phê đang cho thấy sự phục hồi mạnh, tăng 21% so với mức đáy ghi nhận vào tháng trước.

1 Sản xuất

Mùa vụ cà phê 2025 - 2026 trong nước có dấu hiệu cải thiện sản lượng nhờ thời tiết thuận lợi. Theo đó, năm nay mùa khô, tình trạng khô hạn không quá nghiêm trọng và mưa cũng đến sớm hơn. Điều này giúp cho cây có đủ nước nó phát triển, quả nhiều và kích thước lớn. Điều này giúp sản lượng cà phê năm nay có thể đạt tốt, cao hơn năm trước một chút.

USDA dự báo sản lượng cà phê niên vụ 2025 - 2026 của Việt Nam đạt 31 triệu bao (quy đổi cà phê nhân xanh), do nông dân mở rộng sản xuất nhờ giá cà phê tăng cao. Trong đó, sản lượng robusta ước đạt 30 triệu bao, còn arabica đạt khoảng 1 triệu bao.

Cơ quan này giữ nguyên ước tính sản lượng cà phê niên vụ 2024 - 2025 ở mức 29 triệu bao (gồm 28 triệu bao robusta). Giá cà phê tăng cùng điều kiện thời tiết thuận lợi đã góp phần nâng cao năng suất và sản lượng cà phê của Việt Nam.

Như vậy, sản lượng cà phê do USDA ước tính cho niên vụ 2025 - 2026 cao hơn gần 7% so với niên vụ trước đó.

2 Tiêu thụ

Theo số liệu của Cục Hải quan, xuất khẩu cà phê của Việt Nam trong tháng 7 đạt 101.979 tấn, trị giá 555,8 triệu USD, giảm 13,6% về lượng và 18% về trị giá so với tháng trước; tuy nhiên so với cùng kỳ năm ngoái tiếp tục tăng mạnh 33,1% về lượng và 45,8% về trị giá.

Lũy kế 7 tháng đầu năm, xuất khẩu cà phê đạt gần 1,06 triệu tấn, với kim ngạch thu về cao kỷ lục 6 tỷ USD, tăng 7,4% về lượng và tăng tới 64,9% về kim ngạch so với cùng kỳ năm 2024. Con số này đã vượt xa mức 5,6 tỷ USD của cả năm 2024 (**Biểu đồ 6**).

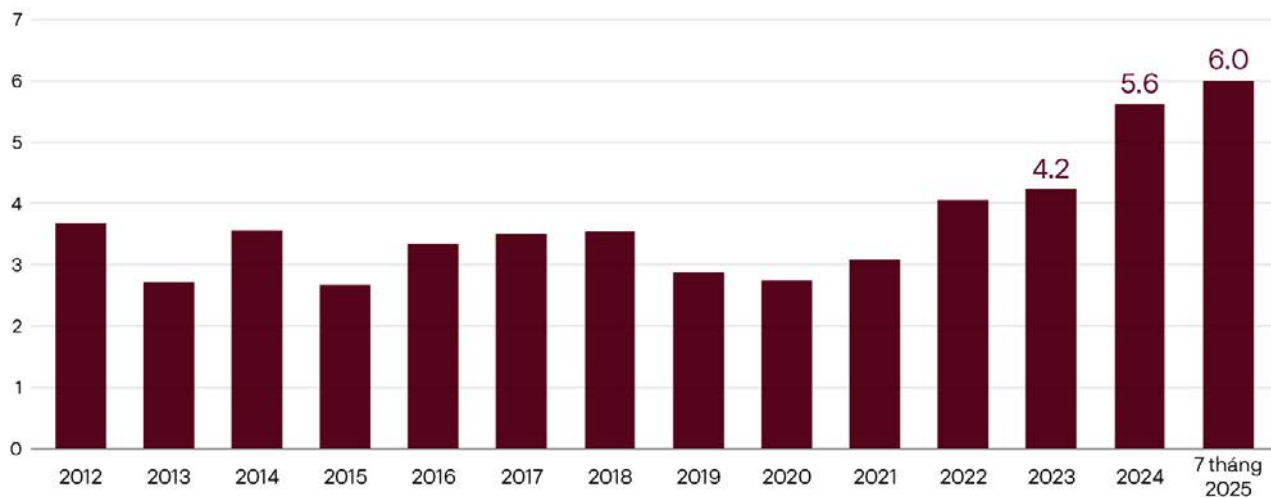
Đà tăng trưởng này chủ yếu là do được hỗ trợ bởi giá xuất khẩu bình quân cà phê 7 tháng đạt 5.676 USD/tấn, tăng 53,5% so với cùng kỳ năm 2024. Riêng trong tháng 7, giá xuất khẩu bình quân đạt 5.450 USD/tấn, giảm 5,2% so với tháng trước, nhưng vẫn cao hơn 9,5% so với tháng 7/2024.

Theo Cục Xuất nhập khẩu (Bộ Công Thương), xuất khẩu cà phê lập kỷ lục nhờ giá cà phê thế giới tăng mạnh trong bối cảnh nguồn cung toàn cầu thắt chặt, cùng với sự phục hồi nhu cầu từ các thị trường lớn như EU, Mỹ, Nhật Bản, Hàn Quốc, Trung Quốc...

Bên cạnh đó, các doanh nghiệp ngày càng chú trọng đầu tư công nghệ chế biến, truy xuất nguồn gốc và tận dụng hiệu quả các FTA (EVFTA, UKVFTA, CPTPP), góp phần nâng cao giá trị gia tăng và mở rộng thị trường.

Biểu đồ 6: Kim ngạch xuất khẩu cà phê giai đoạn năm 2012-2024 và 7 tháng đầu năm 2025

Đơn vị: tỷ USD. Nguồn: Cục Hải quan Việt Nam.

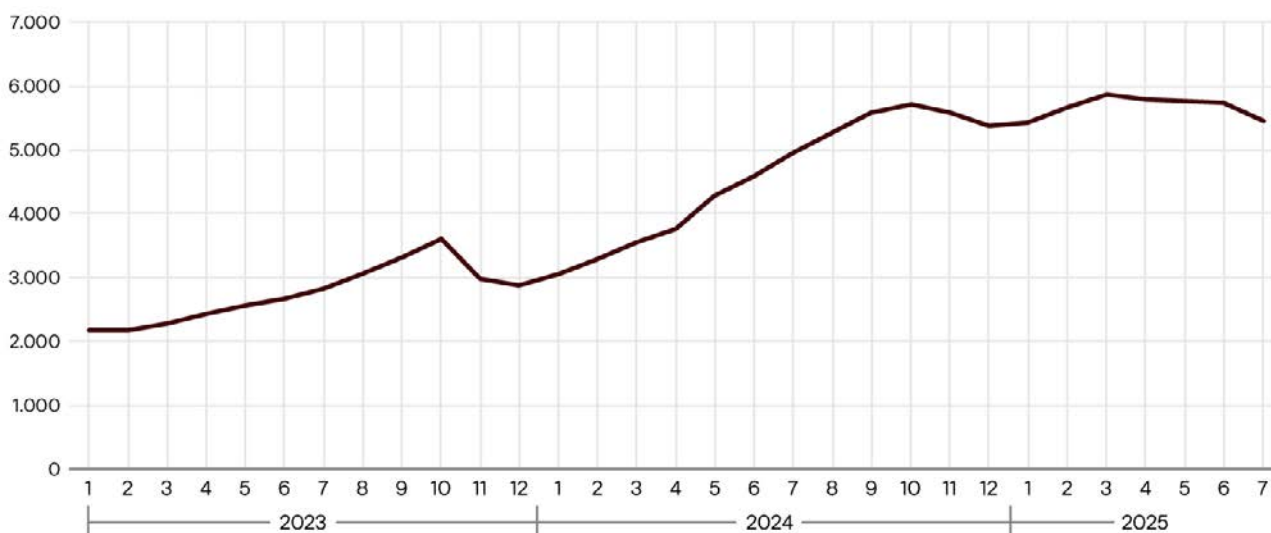


Cục Xuất nhập khẩu dự báo xuất khẩu cà phê trong nửa cuối năm vẫn duy trì đà tăng nhờ nguồn cung được cải thiện và nhu cầu toàn cầu tiếp tục khởi sắc, dù vẫn còn áp lực bởi chính sách thuế quan mới của Mỹ.

Theo Bộ Nông nghiệp Mỹ (USDA), sản lượng cà phê toàn cầu niên vụ 2025-2026 dự kiến đạt kỷ lục 178,7 triệu bao. Trong đó, Việt Nam được dự báo đạt 1,85 triệu tấn - tăng gần 7% và là mức cao nhất trong 4 năm. Tiêu thụ toàn cầu cũng lập đỉnh mới với khoảng 169,4 triệu bao (loại 60kg) (**Biểu đồ 7**).

Biểu đồ 7: Giá cà phê xuất khẩu bình quân của Việt Nam qua các tháng từ năm 2023 đến năm 2025

Đơn vị: USD/tấn. Nguồn: Cục Hải quan Việt Nam.



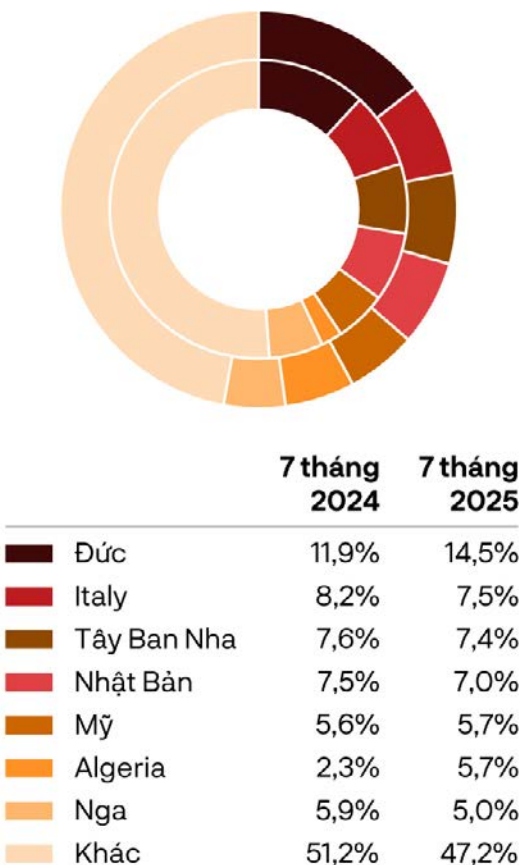
Về thị trường tiêu thụ, Liên minh châu Âu (EU) tiếp tục là khách hàng lớn nhất của cà phê Việt Nam trong 7 tháng đầu năm, chiếm 42,4% khối lượng và 41,6% tổng kim ngạch xuất khẩu. Cụ thể, xuất khẩu sang thị trường này đạt 447.382 tấn, kim ngạch 2,5 tỷ USD, tăng 16,4% về lượng và tăng 80,7% về kim ngạch so với cùng kỳ năm 2024.

Trong đó, kim ngạch xuất khẩu cà phê tới các thị trường tiêu thụ hàng đầu của Việt Nam đều ghi nhận mức tăng trưởng cao như: Đức đạt 870,7 triệu USD, tăng 101,9% và chiếm 14,5%; Italy đạt 450 triệu USD, tăng 51,5% và chiếm 7,5%; Tây Ban Nha đạt 443,5 triệu USD, tăng 60,9% và chiếm 7,4%.

Ngoài EU, xuất khẩu tới cà phê Algeria cũng tăng tới 2,6 lần về lượng và 4 lần về kim ngạch.

Biểu đồ 8: Thị trường xuất khẩu cà phê của Việt Nam trong 7 tháng năm 2024 (vòng trong) và 7 tháng năm 2025 (vòng ngoài)

Đơn vị: đồng/kg. Nguồn: Đức Quỳnh tổng hợp.



Đáng chú ý, Mexico đạt 172 triệu USD, tăng đột biến 8.953% (gấp gần 91 lần) so với con số 1,9 triệu USD của cùng kỳ năm 2024.

Trong 7 tháng đầu năm, xuất khẩu cà phê sang thị trường Mỹ cũng tăng 7,7% về lượng và 69,1% về kim ngạch, đạt 63.256 tấn, trị giá 343,9 triệu USD. Tuy nhiên, sau khi đẩy mạnh giao hàng trong quý II trước thời điểm thuế quan mới, xuất khẩu cà phê sang Mỹ đang có dấu hiệu chậm lại, chỉ đạt 1.657 tấn trong tháng 7, giảm 47,5% so với cùng kỳ năm trước (**Biểu đồ 8**).

3 Diễn biến giá

Những ngày cuối tháng 7, giá cà phê robusta tại thị trường nội địa biến trái chiều với giá thế giới do nguồn cung trong nước khan hiếm, trong khi nhu cầu mua phục vụ xuất khẩu vẫn ở mức cao.

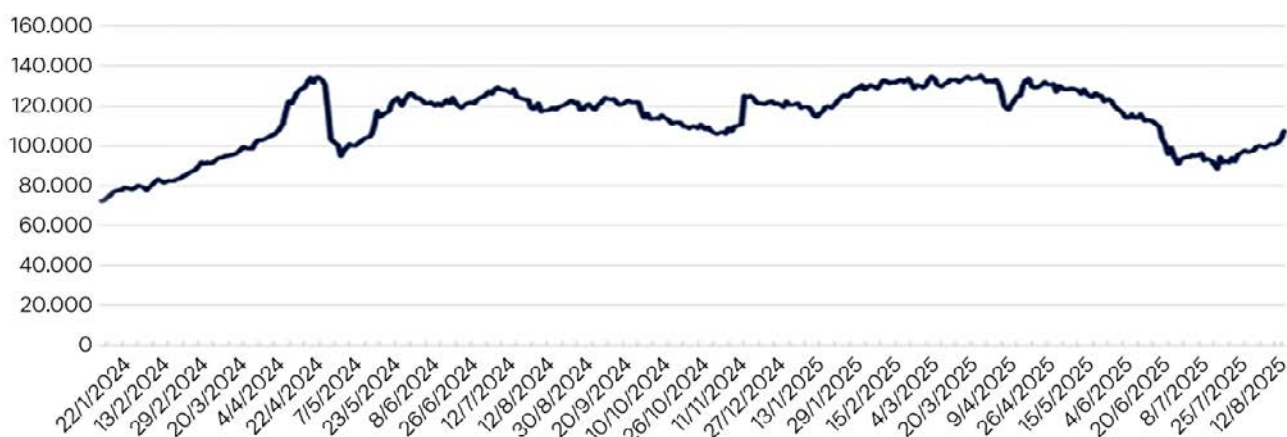
Cụ thể, giá cà phê tại các tỉnh Tây Nguyên như Đắk Lắk, Lâm Đồng, Gia Lai và Đắk Nông vào ngày 28/7 tăng từ 2.100 – 2.500 đồng/kg so với ngày 28/6, dao động từ 96.000 – 96.700 đồng/kg (tùy từng khu vực khảo sát).

Tuy nhiên, bước sang tháng 8, giá cà phê trong nước tiếp tục tăng mạnh trở lại theo đà tăng của thị trường thế giới. Tính đến ngày 12/8, nông dân tại Tây Nguyên, khu vực trồng cà phê lớn nhất Việt Nam, đang bán cà phê nhân xô ở mức 106.500 – 107.500 đồng/kg, tăng 21% so với mức đáy 16 tháng là 88.000 – 88.500 đồng/kg, được ghi nhận được vào ngày 14/7 (**Biểu đồ 9**).

Trên thị trường thế giới, giá arabica tăng vọt lên mức cao nhất trong 7 tuần và robusta đạt đỉnh trong 4 tuần.

Biểu đồ 9: Giá cà phê trung bình tại Tây Nguyên từ đầu năm 2024 đến ngày 12/8/2025

Đơn vị: đồng/kg. Nguồn: Cục Hải quan Việt Nam.



Tại sàn giao dịch London, giá cà phê trực tuyến robusta hợp đồng giao kỳ hạn tháng 9 đóng cửa phiên giao dịch ngày 11/8 ở mức 3.728 USD/tấn, tăng gần 16% so với tháng trước.

Tương tự, tại sàn giao dịch New York, giá cà phê arabica giao kỳ hạn tháng 9 cũng tăng mạnh 12% trong một tháng qua, lên mức 320,7 US cent/pound.

Theo *Bloomberg*, giá cà phê kỳ hạn tăng do tốc độ giao hàng chậm từ Brazil, quốc gia sản xuất lớn nhất thế giới, làm dấy lên lo ngại nguồn cung toàn cầu sẽ thắt chặt trong bối cảnh thị trường vốn đã chịu áp lực từ chính sách thuế quan mới của Mỹ.

Sự ngần ngại từ phía các nhà sản xuất Brazil trong việc bán hạt cà phê, cùng với việc các nhà rang xay tăng cường tham gia thị trường kỳ hạn giữa lúc bất ổn về thuế quan, đã giúp thị trường ngừng giảm và duy trì xu hướng tăng.

Trong khi đó, nông dân Brazil gần như đã hoàn tất thu hoạch, nhưng họ vẫn găm hàng chờ giá cao hơn. Theo Bộ Thương mại Brazil, xuất khẩu cà phê nhân xanh của quốc gia Nam Mỹ này trong tháng 7 đã giảm 20% so với cùng kỳ năm ngoái.

Theo dự báo thời tiết và các nhà môi giới, sương giá nhẹ, rải rác đã xuất hiện ở một số vùng trồng cà phê tại Brazil vào hôm 11/8.

Hiện tượng này không lan rộng, chỉ ảnh hưởng đến một số vùng trũng thấp và phần ngọn cây. Tuy nhiên, các khu vực bị ảnh hưởng có thể mất một phần tiềm năng sản xuất vụ mùa 2026.

Giá cà phê đã tăng mạnh trên các sàn New York và London sau thông tin về sương giá, nhưng một số người tham gia thị trường cho rằng đà tăng này còn liên quan đến các yếu tố khác trong đó có lượng tồn kho giảm.

Tại Việt Nam, giao dịch cà phê tại Việt Nam đã chững lại vào cuối vụ thu hoạch do lượng tồn kho thấp và nhu cầu suy yếu.

Một thương nhân khác lưu ý rằng hầu hết các kho đang hạn chế hoạt động mua bán và chờ tình hình rõ ràng hơn trước khi quyết định, vì vụ mùa mới của Việt Nam sẽ chính thức bắt đầu sau hai tháng nữa, mặc dù hạt cà phê vụ mới chỉ có thể xuất hiện trên thị trường vào tháng 11.

Còn tại Indonesia, những trận mưa lớn đã được ghi nhận ở khu vực trồng cà phê nơi các đồn điền của nông dân đang bước vào thời kỳ ra hoa.

4 Dự báo

Chúng tôi cho rằng cà phê Việt Nam sẽ được hưởng lợi từ chính sách thuế mới của Mỹ. Nếu Mỹ áp mức thuế 50% đối với hàng hoá của Brazil, thì một số nước đối thủ của Brazil có mức thuế thấp hơn sẽ được hưởng lợi. Bởi, nhiều năm qua, Brazil là nước cung cấp cà phê nhân lớn nhất cho Mỹ và “miếng bánh” thị phần mà quốc gia này đang nắm giữ cũng rất lớn.

Tuy nhiên, sức ép cạnh tranh ở các thị trường khác trong đó có Châu Âu (thị trường xuất khẩu cà phê lớn nhất của Việt Nam), sẽ tăng lên. Nếu dòng cà phê Brazil chuyển hướng sang các thị trường khác, trong đó có Châu Âu, sức ép đối với hàng Việt Nam cũng sẽ tăng lên.

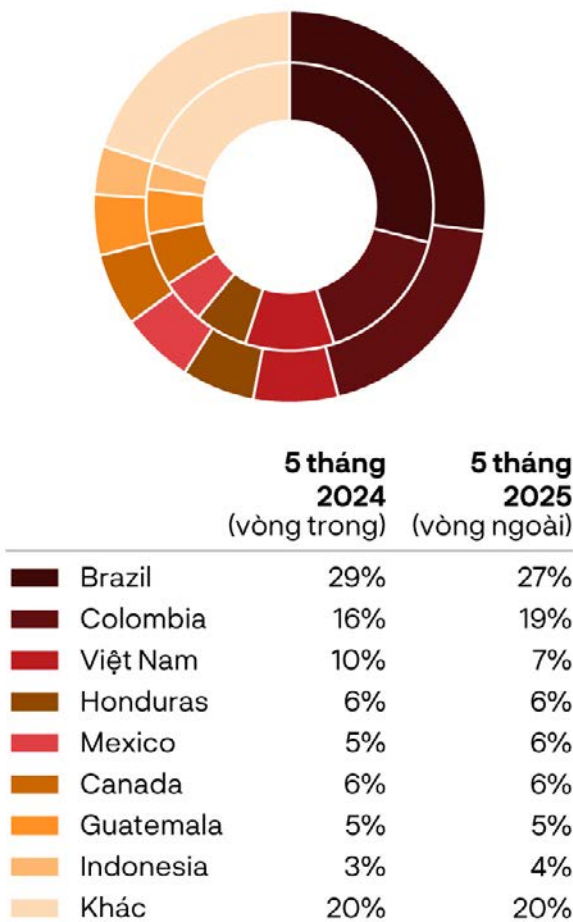
Mặc dù vậy, việc chuyển hướng này sẽ mất nhiều thời gian và chi phí bán hàng của Brazil cũng sẽ tăng lên, trong đó có logistics. Bên cạnh đó, cơ hội tăng doanh số tại Mỹ có thể bù đắp một phần rủi ro áp lực gia tăng cạnh tranh ở các thị trường khác khi Brazil chuyển hướng xuất khẩu.

Theo dữ liệu từ Trung tâm Thương mại Quốc tế (ITC), Việt Nam là nguồn cung cà phê lớn thứ ba của Mỹ với thị phần đạt 7% trong 5 tháng đầu năm nay. Tuy nhiên, con số này thấp hơn so với mức 10% của cùng kỳ năm ngoái.

Brazil - một trong những đối thủ lớn nhất của cà phê Việt Nam tại Mỹ, đang đứng số một về thị phần với 27%, thấp hơn 2 điểm phần trăm so với cùng kỳ năm ngoái. Tuy nhiên, quốc gia này đứng trước một thách thức lớn, đe dọa tới thị phần của mình đó chính là thuế đối ứng mà tổng thống Mỹ mới tuyên bố (**Biểu đồ 10**). ■

Biểu đồ 10: Một số nguồn cung cà phê cho thị trường Mỹ trong 5 tháng 2025 và cùng kỳ năm ngoái

Nguồn: ITC.



Phần III: HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC DOANH NGHIỆP TRONG NGÀNH

1 Hoạt động của các doanh nghiệp không niêm yết

Niên vụ 2024 – 2025 đang ghi dấu mốc lịch sử của ngành cà phê Việt Nam khi giá xuất khẩu đạt mức cao chưa từng có, nhiều doanh nghiệp đã tận dụng được cơ hội và có một năm thành công rực rỡ.

Theo ông Nguyễn Nam Hải – Chủ tịch Hiệp hội Cà phê Ca cao Việt Nam, châu Âu tiếp tục là thị trường lớn nhất với 670.000 tấn, trị giá 3,6 tỷ USD; tiếp đến là châu Á (20,7%) và châu Mỹ (4,7%).

Dù đối mặt với hàng rào kỹ thuật, thuế quan và yêu cầu khắt khe từ các thị trường xuất khẩu, các doanh nghiệp Việt đã chứng minh khả năng thích ứng linh hoạt, chủ động sản xuất, đa dạng hóa sản phẩm và tận dụng tối đa cơ hội thương mại.

Từ góc độ doanh nghiệp, ông Lê Đức Huy – Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH MTV Xuất nhập khẩu 2-9 Đắk Lắk (Simexco Daklak) – cho biết, một phần thành tích đến từ các hợp đồng ký sớm khi thị trường thiếu hụt nguồn cung.

Trong 10 năm qua, quy trình sản xuất cải tiến giúp chất lượng Robusta Việt Nam vượt trội, được các nhà rang xay toàn cầu ưu tiên hàng đầu và bán giá cao hơn so với nhiều quốc gia khác. Cùng với đó, doanh nghiệp đẩy mạnh sản xuất cà phê đặc sản, chế biến sâu, góp phần gia tăng giá trị xuất khẩu.

2 Kết quả kinh doanh của các doanh nghiệp cà phê niêm yết

Kết thúc báo cáo tài chính quý II/2025 cho thấy bức tranh lãi lỗ của các doanh nghiệp cà phê niêm yết không đồng pha. Vinacafé Biên Hòa tiết kiệm được các chi phí nên lợi nhuận tăng hai chữ số trong khi các doanh nghiệp sản xuất thu mua chứng kiến doanh thu thuần giảm sút bất chấp giá bán cà phê vẫn neo cao. Chưa kể những áp lực từ các chi phí như lãi vay, bán hàng và quản lý doanh nghiệp khiến lợi nhuận đi lùi, thậm chí rơi về mức âm.

CTCP Vinacafé Biên Hòa (Mã: VCF): Quý thứ 4 báo lãi trên trăm tỷ



Trong quý II, doanh nghiệp ghi nhận 636 tỷ đồng doanh thu thuần, tăng 10% so với cùng kỳ.

Ban lãnh đạo cho biết kết quả trên đến từ doanh số các sản phẩm cà phê hòa tan Vinacafé, Wake-up và nước tăng lực Wake-up 247.

Ngoài ra, công ty cũng tiết kiệm chi phí hiệu quả giúp lợi nhuận sau thuế tăng 24% lên hơn 121 tỷ đồng. Đây là quý thứ 4 liên tiếp, doanh nghiệp này báo lãi trên trăm tỷ.

Lũy kế nửa đầu năm, Vinacafé Biên Hòa đạt doanh thu gần 1.309 tỷ đồng và lãi sau thuế hơn 249 tỷ đồng, tăng lần lượt 23% và 33% so với cùng kỳ.

Cà phê Gia Lai (Mã: FGL): Công ty thua lỗ do chưa cà phê chưa tới mùa thu hoạch



Quý vừa rồi, Cà phê Gia Lai ghi nhận 49 triệu đồng doanh thu, bằng 32% cùng kỳ. Do chi phí tài chính tới 1,5 tỷ đồng và chi phí quản lý doanh nghiệp 1,8 tỷ, nên cả quý, công ty lỗ sau thuế gần 7,9 tỷ đồng, giảm so với mức lỗ gần 12 tỷ cùng kỳ.

Theo giải trình, công ty vẫn chưa thu mua được cà phê nhân xô (mặt hàng tạo doanh thu chính) vì thời gian thu hoạch bắt đầu từ tháng 10 - 12.

6 tháng đầu năm, doanh thu của Cà phê Gia Lai đạt 5,7 tỷ đồng, gấp 32 lần cùng kỳ. Trừ đi các chi phí hoạt động và chi phí tài chính, công ty tiếp tục lỗ sau thuế 8 tỷ đồng.

Hiện tại, cổ phiếu FGL vẫn đang vào diện cảnh báo do báo cáo tài chính bị tổ chức kiểm toán đưa ra ý kiến ngoại trừ từ 3 năm liên tiếp trở lên.

Cà phê Gia Lai cho biết những nội dung trong ý kiến ngoại trừ của kiểm toán đều liên quan đến công tác bàn giao tài sản và xử lý tài chính khi công ty thực hiện cổ phần hóa chưa được thống nhất với UBND tỉnh Gia Lai.

Mặc dù đã nhận được quyết định phê duyệt quyết toán tài chính cổ phần hóa, tuy nhiên công ty vẫn chưa nhận được biên bản bàn giao mốc đất, ranh giới và vẫn đang tiếp tục thực hiện và phối hợp với UBND tỉnh để hoàn tất công việc bàn giao tài sản, nhưng tiến độ hơi chậm. Cà phê Gia Lai cho biết sẽ khẩn trương hoàn tất công việc để công ty có cơ sở quản lý và ổn định tình hình kinh doanh.

CTCP Cà phê Thăng Lợi (Mã: CFV): Lợi nhuận lao dốc



Quý II, Cà phê Thăng Lợi ghi nhận 192 tỷ đồng doanh thu thuần, gần gấp đôi so với cùng kỳ. Lợi nhuận gộp còn 15 tỷ đồng. Trừ chi phí hoạt động và lãi vay, công ty lãi sau thuế 583 triệu đồng, cùng kỳ lãi gần 19 tỷ.

Lũy kế nửa đầu năm, doanh thu thuần đạt 282 tỷ, tăng 6% so với cùng kỳ. Công ty lãi sau thuế 1,2 tỷ đồng, chỉ bằng 4% quý II/2024.

Doanh nghiệp cho hay quý II/2024 mặc dù không mua được hàng để sản xuất và xuất khẩu số lượng nhiều như năm nay nhưng nhờ khối lượng thu mua vụ trước còn hàng mua được giá tốt dẫn đến lợi nhuận tăng.

Cùng với đó, công ty đã tiết giảm chi phí khiến cho tình hình quý II năm ngoái đạt hiệu quả cao.

Trong khi đó năm 2025, tình hình kinh doanh gặp nhiều khó khăn, giá cà phê trong nước tăng đột biến, việc thu mua cà phê khó khăn dẫn đến khối lượng hàng xuất khẩu giảm.

CTCP Minh Khang Capital Trading Public (Mã: CTP): Khởi sắc nhờ hoạt động tái cơ cấu



Quý vừa rồi, Minh Khang Capital Trading Public ghi nhận gần 15 tỷ doanh thu, trong khi cùng kỳ không phát sinh. Giá vốn cao nên lợi nhuận sau thuế chỉ còn 228 triệu đồng.

Lũy kế cả hai quý, Minh Khang Capital Trading Public đạt gần 26 tỷ đồng doanh thu và lãi sau thuế 331 triệu đồng, cùng kỳ lỗ 128 triệu.

Công ty cho hay việc biến động như trên là do công ty triển khai các công tác cơ cấu nhóm ngành mục tiêu kinh doanh. Nhờ thị trường có nhiều khởi sắc nên doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ có chuyển biến tích cực. Đồng thời, doanh nghiệp thực hiện tối ưu hóa chi phí, từ đó mang lại những chuyển biến tích cực với kết quả kinh doanh. ■

Phụ lục

NGUỒN THAM KHẢO

Hiệp hội cà phê – Cacao Việt Nam (VICOFA)
Cục Xuất nhập khẩu (Bộ Công Thương)
Cục Hải quan Việt Nam
Tổ chức Cà phê Quốc tế (ICO)
Barchart
Bộ Nông nghiệp Mỹ
Bảo Nông nghiệp Việt Nam

Báo Lâm Đồng
Báo Đắk Nông
Báo Đắk Lắk
Báo Công An
Báo cáo tài chính quý IV/2023
của doanh nghiệp

BẢN QUYỀN

Báo cáo “Thị trường cà phê tháng 7/2025” được biên tập viên mục Hàng hóa của VietnamBiz tổng hợp và trình bày. Các số liệu, thông tin và những phân tích được tổng hợp trong báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin và không được sử dụng như lời khuyên cho việc tư vấn kinh doanh, tài chính và những lĩnh vực chuyên nghiệp khác.

TUYÊN BỐ MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

Thông tin và tài liệu trong báo cáo được nỗ lực tổng hợp dưới dạng sẵn có một cách chính xác nhất có thể. Tuy nhiên, tác giả không đảm bảo tính chính xác, sự thích hợp hay đầy đủ của các thông tin và số liệu, đồng thời tuyên bố miễn trừ hoàn toàn trách nhiệm đối với các lỗi hoặc thiếu sót trong các thông tin và số liệu này.

GIỚI HẠN TRÁCH NHIỆM

VietnamBiz sẽ không chịu trách nhiệm bồi thường đối với bất kỳ chi phí, tổn thất hoặc thiệt hại nào cho dù trực tiếp hay gián tiếp, có liên quan tới hoặc là hậu quả của việc sử dụng báo cáo, hoặc liên quan tới những thiếu sót, sai sót.

ĐỂ THEO DÕI NHỮNG BÁO CÁO GẦN NHẤT CỦA CHÚNG TÔI, XIN TRUY CẬP:

- Mục Báo cáo hàng hóa - Chuyên mục Hàng hóa VietnamBiz
- Báo cáo thị trường cà phê tháng 4/2025
- Báo cáo thị trường cà phê tháng 5/2025
- Báo cáo thị trường cà phê quý II/2025

THỰC HIỆN:

Nội dung: **Trần Đức Quỳnh, Văn Thị Minh Hằng**

Thiết kế: **Vân Miên**

MỌI Ý KIẾN ĐÓNG GÓP VỀ BÁO CÁO THỊ TRƯỜNG, XIN LIÊN HỆ TỚI:

Mrs. Trịnh Huyền Trang

Thư ký toà soạn phụ trách mục Hàng hóa - trang TTĐTTH VietnamBiz

Hotline: 099 522 2999

Email: info@vietnambiz.vn



Địa chỉ: Lầu 5 - Tòa nhà COMPA Building - 293 Điện Biên Phủ - Phường Gia Định - TP Hồ Chí Minh

Chi nhánh: Số 5 - ngõ 38A - Phố Trần Phú - Phường Ba Đình - TP Hà Nội

Hotline: 0938.1892224

Email: info@vietnambiz.vn

Vận hành bởi  VIETNEWS CORP